

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HS-ST

Ngày: 17/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hường và ông Bùi Bá Sơn

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện H tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thùy Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hậu T**, sinh ngày 28/12/1970 tại xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Trần Hậu T1 và bà Hoàng Thị H(hai ông bà đều đã chết); Anh, chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình. Vợ: Dương Thị H1, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con: Có 06 người con nhưng đã chết 04 người còn lại 02 người (Lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, (Ngày 17/7/2018, bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” về hành vi “đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPVPHC);

* Nhân thân: Ngày 08/10/2012 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” về hành vi “Đánh bạc”. (Đã nộp xong tiền phạt vào ngày 08/10/2012); Ngày 26/02/2015 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” về hành vi “Đánh bạc”. (Đã nộp xong tiền phạt vào ngày 26/02/2015);

* Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cầm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn B, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trú tại: Thôn B, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn B, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

4. Anh Lê Văn V, sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

Anh Lê Đăng N, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2018, sau khi đi giúp làm cỗ đám cưới tại Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Hậu T cùng với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc Q và Lê Đăng N gặp anh Lê Văn V tại đám cưới và hỏi mượn nhà của anh V để xin ngủ, được anh V đồng ý nên cả nhóm cùng nhau về nhà của anh V. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Văn V cùng con đi về nhà mình nên Trần Hậu T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc Q và Lê Đăng N nhường lại giường tại phòng ngủ cho bố con anh V, rồi cùng nhau đi sang gian phòng khách nằm nghỉ. Do trước đó Nguyễn Văn Q quan sát thấy tại gian bếp gia đình anh V có chiếu đã trải sẵn giữa nền nhà và có 01 bộ bài tú lơ khơ đặt trên chiếu nên Q nói “*Lâu không chơi ta làm hồi ba bích hè?*”. Nghe vậy, Trần Hậu T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc Q đồng ý và cùng nhau xuống nhà bếp ngồi vào chiếu để đánh bạc. Cả nhóm thống nhất số tiền sát phạt mức thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng. Riêng Lê Đăng N nằm ngủ, không tham gia đánh bạc. Khoảng 20 phút sau, N tỉnh dậy, đi đến chiếu bạc, ngồi xuống xem T, Q, T và Q1 đánh bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức “Tiến lên Miền Nam” cụ thể như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 Quân bài, chia đều cho mỗi người 13 Quân bài. Trong đó, quy định Quân bài bé nhất là 3 và theo thứ tự lớn dần đến “Át”; quân bài lớn nhất là quân bài 2. Khi đánh giá 4 quân bài có cùng giá trị thì quân bài có chất “Bích” được tính là yếu nhất, tiếp đến theo thứ tự lớn dần là chất “Chuồn”, chất “Rô”, chất “Cỏ”, quân bài lớn nhất trong bộ bài là 2 “Cỏ”. Đối với những nhóm nhiều quân bài có cùng số lượng quân bài và giá trị của những quân bài bằng nhau thì nhóm nhiều quân bài có lá bài lớn nhất và chất lớn nhất được tính là nhóm bài lớn nhất.

Trong quá trình đánh, nếu người tham gia đánh trên bài có 3 “đôi thông” (nghĩa là có 03 cặp quân bài liên tiếp nhau, mỗi cặp có cùng giá trị) thì “chặt” được một quân bài 2, “chặt” được 3 “đôi thông” nhỏ hơn của người tham gia đánh khác; Nếu có “Tứ quý” (nghĩa là có 4 quân bài có cùng giá trị) thì chặt được một quân bài 2, ba đôi thông và “chặt” được “tứ quý” nhỏ hơn của người tham gia đánh khác. Nếu có 4 “đôi thông” (nghĩa là có 04 cặp quân bài liên tiếp nhau, mỗi cặp có cùng giá trị) thì chặt được một quân bài 2, đôi 2, ba “đôi thông” và “tứ quý” của người tham gia đánh khác.

Nếu một người có bộ 05 “đôi thông” (nghĩa là có 05 cặp quân bài liên tiếp nhau, mỗi cặp có cùng giá trị), có 06 đôi T (nghĩa là có 06 cặp quân bài mỗi cặp có cùng giá trị, không cần thiết phải liên tục nhau), có tứ quý quân bài 2, có “sảnh” là từ quân bài 3 đến quân bài “Át”, có tứ quý quân bài 3 và có 12 quân bài đỏ (chất Rô hoặc Cơ) 01 quân bài đen hoặc 12 Q1 bài đen (chất Chuồn hoặc Bích) và 01 quân bài đỏ thì được thắng ván bài đó (gọi là ăn “trắng”).

Thứ tự vòng chơi bài theo kiểu Tiến lên Miền Nam là đánh theo chiều kim đồng hồ. Cụ thể: Ván bài đầu tiên, người chơi có quân bài 3 “Chuồn” là người được đánh đầu tiên, còn từ ván thứ 2 trở đi, ai thắng ván trước đó sẽ là người được đánh đầu. Khi người chơi đánh ra một quân bài hay một nhóm nhiều quân bài, người tiếp theo phải đánh “bắt” bằng một quân bài hay một nhóm nhiều quân bài lớn hơn quân bài hay nhóm quân bài của người trước đánh. Nếu không “bắt” được thì bỏ qua vòng đánh và người đó sẽ không được đánh cho đến khi kết thúc vòng chơi đó. Nếu người chơi đánh xong mà không ai trong số người tham gia đánh bắt được thì người này có quyền đánh tiếp theo. Nếu một người đánh hết 13 lá bài của mình mà trong những người còn lại chưa đánh được lá bài nào thì gọi là “lũng” và người đó phải trả cho người thắng số tiền 100 ngàn đồng, những người còn lại nếu đã đánh được các quân bài của mình thì phải cho người thắng 50 ngàn đồng. Nếu người nào khi người thắng đánh hết bài nhưng người thua chưa đánh được quân bài 2 thì gọi là “thối” quân bài 2, theo đó nếu “thối” quân bài 2 đen phải trả cho người thắng 40 ngàn đồng, “thối” 2 đỏ thì phải trả cho người thắng 60 ngàn đồng. Nếu người nào thắng “trắng” thì mỗi người thua phải trả số tiền là 80 ngàn đồng. Nếu một người đánh hết 12 lá bài của mình và quân bài lẻ đánh cuối cùng mà người này đánh là quân bài 3 bích thì người đó thắng (gọi là dứt 3 bích) và mỗi thua phải trả số tiền là 150 ngàn đồng cho người thắng.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 18/12/2018, khi Trần Hậu T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc Q đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên Miền Nam, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng thì bị lực lượng Công an Quận Công an Thạch Khê, huyện H phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tang vật tại chiếu bạc gồm: 4.800.000 đồng tiền Việt Nam đồng; 01 chiếc chiếu tre màu vàng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 Q1.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H xác định được số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cụ thể như sau: Trần Hậu T 1.300.000 đồng; Nguyễn Văn Q 850.000 đồng; Nguyễn Văn T 1.300.000 đồng; Nguyễn Quốc Q 1.350.000 đồng. Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã làm rõ nhân thân, lý lịch của các đối tượng tham gia đánh bạc, trong đó Trần Hậu T bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2018. Các đối tượng còn lại gồm Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc Q chưa có tiền án, tiền sự.

Tang vật thu giữ gồm: 4.800.000 đồng tiền Việt Nam đồng; 01 chiếc chiếu tre màu vàng, 52 Q1 bài Tú lơ khơ.

Đến ngày 07/01/2019, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho anh Lê Văn V(chủ nhà) 01 chiếc chiếu tre màu vàng.

Các vật chứng còn lại gồm 4.800.000 đồng và 52 Q1 bài Tú lơ khơ, ngày 09/01/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H để quản lý, xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTH, ngày 21/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Trần Hậu T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Trên cơ sở quyết định truy tố của Viện kiểm sát, vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện H xét xử theo trình tự sơ thẩm tại bản án số 14/2019/HSST, ngày 28/02/2019 tuyên phạt bị cáo Trần Hậu T 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng sau đó đã bị Tòa án cấp phúc thẩm xử hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại với lý do Tòa án cấp sơ thẩm đã có những vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án nhân dân huyện H đã thực hiện các quy trình tố tụng để xét xử lại vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trần Hậu T mức án từ 03 đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo Trần Hậu T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương xã V, huyện H nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.800.000đ, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 Q1 không còn giá trị sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hậu T không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng. Tuy nhiên bị cáo mong HĐXX xem xét cho điều kiện hoàn cảnh thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các đối tượng khác là bột phát; hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay đặc biệt khó khăn: có 06 người con thì có 04 người đã mất lúc còn nhỏ, hiện tại còn lại 02 con, trong đó có 01 cháu 04 tuổi bị tàn tật (bại não) không tự đi lại và phục vụ bản thân được, hàng ngày bị cáo T phải đưa con đến Bệnh viện phục hồi chức năng để chữa trị; bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ T xuyên ồm đau

nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội lo cho gia đình và các con. Nếu bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của tất cả các thành viên trong gia đình nhất là các con.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc Q và Lê Văn V hoàn toàn đồng tình với quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc vợ con, gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án nhân dân huyện H đã thực hiện các trình tự thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án không nhận được ý kiến hoặc khiếu nại gì của bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án về quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Trần Hậu T khai nhận: Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 18/12/2018, tại nhà anh Lê Văn V, ở Thôn T, xã V, huyện H, trong lúc các đối tượng gồm Trần Hậu T, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc Q đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Tiến lên Miền Nam” thì bị Công an huyện huyện H phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 4.800.000đ, trong đó số tiền mà bị cáo Trần Hậu T sử dụng vào việc đánh bạc là 1.300.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các đối tượng liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trần Hậu T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, số tiền mà bị cáo và các đối tượng liên quan sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là 4.800.000đ dưới mức 5.000.000đ nhưng vì trước đó bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (ngày 17/7/2018 bị cáo đã bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc) nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện H truy tố về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được lỗi lầm thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về hình phạt*: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hậu T tuy mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần được xét xử nghiêm khắc để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nguyên nhân, bối cảnh thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các đối tượng khác là bột phát (đi giúp đám cưới gia đình bạn mới nảy sinh hành vi đánh bạc); vai trò của bị cáo trong vụ án là thứ yếu, không phải là người chủ mưu, khởi xướng; số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc không nhiều; sau khi phạm tội nhận thức được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn bị cáo có 06 người con nhưng đều bị bệnh tật đã chết 04 còn lại 02 người nhưng trong đó có một cháu bị bệnh bại não, không thể phục vụ bản thân đang phải điều trị hàng ngày tại bệnh viện phục hồi chức năng Hà Tĩnh, vợ không có việc làm ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: mặc dù bị cáo đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc và đây là tình tiết định tội làm căn cứ để bị cáo Trần Hậu T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” nhưng bên cạnh đó bị cáo lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, thực sự éo le về con cái nên cần xem xét cho bị cáo Trần Hậu T được hưởng án treo để tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, chăm sóc gia đình, con cái như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Xét các vật chứng: số tiền 4.800.000đ đồng tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là những công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, căn cứ các điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu được và tiêu hủy các vật chứng khác không có giá trị sử dụng theo quy định.

[7] *Những vấn đề khác*: Trong vụ án này, ngoài bị cáo Trần Hậu T đã bị truy tố, xét xử còn có các đối tượng Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Quốc Q cùng tham gia đánh bạc với bị cáo nhưng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới mức 5.000.000đ và các đối tượng này cũng chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Q, T và Q1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Trần Hậu T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Trần Hậu T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hậu T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng); Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 Q1. (Đặc điểm, tình trạng vật chứng có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/01/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H)

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Hậu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có QLNVLQ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- Cơ quan THA HS Công an huyện H;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân